

Số: 05/2023/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 10 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 91/2023/TLST-HNGĐ ngày 31/3/2023 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc M, sinh ngày 1997

HKTT: Xóm 2, xã Vân Trung, huyện V, tỉnh B

Địa chỉ nơi cư trú: Gyeonggi, Sangnocsu, số 203 Bon o tong

(Về Việt Nam nghỉ phép từ ngày 31/3/2023 đến ngày 02/4/2023)

- Bị đơn: Anh Dương Phương T, sinh năm 1992

HKTT: Ấp Thanh Hòa, Mong Thọ A, huyện Ch, tỉnh K

Địa chỉ nơi cư trú: Gyeonggi, Sangnocsu, số 203 Bon o tong

(Về Việt Nam nghỉ phép từ tháng 01/2023 đến ngày 03/4/2023)

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc M với anh Dương Phương T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Dương Minh N, sinh ngày

12/7/2021 cho chị Trần Thị Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, anh Dương Phương T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Trần Thị Ngọc M với anh Dương Phương T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị Ngọc M và anh Dương Phương T đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc M xin tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Trần Thị Ngọc M đã nộp số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000040 ngày 31/3/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị Trần Thị Ngọc M số tiền 150.000 đồng theo biên lai nêu trên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hải Hường